

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN) trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà luôn xác định công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài. Theo đó, UBND huyện đã ban hành các văn bản triển khai về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực¹ đến các cơ quan, đơn vị và các địa phương; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực²; tạo sự chuyển biến rõ nét

¹ (1) Công văn số 265/UBND-NC ngày 28/01/2022 của UBND huyện Đắk Hà v/v thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong dịp Tết Nhâm Dần năm 2022; (2) Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND huyện Đắk Hà về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Đắk Hà trong năm 2022; (3) Công văn số 693/UBND-NC ngày 25/3/2022 v/v thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng (4) Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 12/01/2022 v/v chuyển đổi vị trí công tác năm 2022; (5) Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 04/5/2022 về triển khai công tác đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 của huyện Đắk Hà; (6) Công văn số 693/UBND-NC ngày 25/3/2022 về việc thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật PCTN; (7) Công văn số 1183/UBND-NC ngày 18/5/2022 về việc lập danh mục các nội dung công khai, minh bạch theo quy định quản lý nhà nước của UBND huyện Đắk Hà; (8) Kế hoạch số 178/KH-UBND, ngày 17/6/2022 về thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện; (9) Công văn số 2437/UBND-NC ngày 09/9/2022 V/v triển khai Công văn số 1000-CV/HU, ngày 25/8/2022 của của Ban Thường vụ Huyện uỷ về thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (10) Kế hoạch số 305/KH-UBND, ngày 23/12/2021 về thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Đắk Hà năm 2022; (11) Kế hoạch số 12/KH-UBND, ngày 12/01/2022 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Đắk Hà năm 2022;

² Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Ban Chấp hành Trung ương “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa””; bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị toàn quốc các cơ quan Nội chính triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng; Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại phiên họp lần thứ 20 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống

về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tình hình, sự nguy hại của tham nhũng, tiêu cực và yêu cầu đặt ra đối với công tác phòng, chống tham nhũng trong giai đoạn hiện nay, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước, xây dựng, củng cố lòng tin của Nhân dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị, xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

1.2. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN

Để thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa tác động tiêu cực của tham nhũng, Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND huyện về ban hành Quy chế tiếp nhận, quản lý và xử lý thông tin phản ánh qua đường dây nóng, hộp thư điện tử công vụ của UBND huyện Đăk Hà về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; chỉ đạo các phòng ban xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức thực hiện. Trong đó, giao Thanh tra huyện làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Quy chế; kịp thời xây dựng Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 01/3/2022 về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện năm 2022, theo đó đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng ban, cơ quan, đơn vị trong quá trình tham mưu tổ chức thực hiện: Cải cách hành chính, thủ tục hành chính; công khai minh bạch; kiểm soát tài sản, thu nhập;... gắn với kiểm tra, giám sát thường xuyên theo quy định.

1.3. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tuyên truyền và đẩy mạnh các chủ trương của Ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng Trung ương, Chương trình hành động của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và BTV Huyện ủy. Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Ban Chấp hành Trung ương “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân,

tham nhũng (tại Thông báo số 05-TB/BCĐTW ngày 09 tháng 8 năm 2021); Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 “về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng”; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

doanh nghiệp trong giải quyết công việc”; xây dựng kịp thời kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND huyện về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện. Trong đó chỉ đạo tập trung tuyên truyền các văn bản pháp luật mới có hiệu lực thi hành, đồng thời tiếp tục phối hợp tuyên truyền các văn bản pháp luật khác gắn với tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên các quy định của pháp luật: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Nghị định ...; thực hiện có hiệu quả các quy định của cấp trên về phòng, chống tham nhũng gắn với việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; ... đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện nhằm nâng cao ý thức trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, với kết quả cụ thể:

- Ngoài việc quán triệt, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn đã phối hợp triển khai, thực hiện lồng ghép tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho 4.210 lượt người nghe thông qua nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, sinh động.

- Số tin bài được phát sóng, phát thanh trên truyền hình, loa đài là 15 tin bài.

2. Về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện việc công khai, minh bạch ở tất cả các hoạt động của từng cơ quan, đơn vị như: Công khai minh bạch trong công tác quy hoạch, thực hiện các kết luận, mua sắm trang thiết bị và xây dựng cơ bản, quản lý dự án đầu tư xây dựng, tài chính và ngân sách, việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân, trình tự, thủ tục giải quyết công việc,... (*trừ những nội dung thuộc bí mật Nhà nước và những nội dung khác theo quy định của Chính phủ*).

- Thực hiện Công văn số 108/TTr-NV3 ngày 15/02/2022 và Công văn số 165/TTr-NV3 ngày 16/3/2022 của Thanh tra tỉnh về thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng. UBND huyện đã ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, lập danh mục các nội dung công khai, minh bạch theo lĩnh vực chuyên môn do đơn vị mình phụ trách, thực hiện niêm yết công khai theo quy định; đồng thời ban hành văn bản số 1183/UBND-NC ngày 18/5/2022 về báo cáo danh mục các nội dung công khai, minh bạch theo lĩnh vực quản lý nhà nước của UBND huyện gửi về UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, để theo dõi, chỉ đạo.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BTP, ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính; thường xuyên rà soát, kiểm tra văn bản, các quy định đã niêm yết để bổ sung, thay thế kịp thời các quy định, chính sách mới ban hành.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trên cơ sở rà soát, sửa đổi bổ sung các văn bản về chế độ, định mức tiêu chuẩn và công khai các chế độ, định mức, UBND huyện đã ban hành các văn bản hướng dẫn các đơn vị dự toán, UBND các xã, thị trấn trong việc tổ chức thực hiện các văn bản chế độ, tiêu chuẩn về tài chính của Trung ương và địa phương mới được ban hành như hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm; hướng dẫn điều chỉnh tiền lương cơ sở, hướng dẫn phân chia theo tỷ lệ các khoản thu nộp ngân sách nhà nước, triển khai hướng dẫn các đơn vị thực hiện Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý sử dụng tài sản Nhà nước; các đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình triển khai thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Trong thời gian qua, các đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách đã chấp hành nghiêm việc quản lý, sử dụng tiền, tài sản của nhà nước và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, công khai, dân chủ trong việc sử dụng nguồn vốn và ngân sách nhà nước.

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

a. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Thường xuyên quán triệt, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức, khi thực hiện công vụ phải có tinh thần, thái độ, trách nhiệm phục vụ Nhân dân, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo tinh thần của Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV, ngày 26 tháng 02 năm 2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Kết luận số 1663/KL-TU, ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum và Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Kon Tum. Song song với đó, UBND huyện tăng cường chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác giám sát việc thực hiện các quy tắc ứng xử, tác phong của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị mình và đưa tiêu chí văn hóa ứng xử nơi công sở vào tiêu chí đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm.

b. Kết quả thực hiện quy định về tặng quà và nhận quà tặng: Căn cứ các quy định về việc tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng, UBND huyện đã

chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt việc nghiêm cấm tặng quà dưới mọi hình thức, không được sử dụng tiền, phương tiện, tài sản công trái quy định. Qua theo dõi, chưa phát hiện cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức của huyện sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà không đúng quy định.

2.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

- Tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh việc giám sát, thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch trong việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo dân chủ, khách quan, minh bạch theo quy định. Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; các quy định định của Trung ương, của tỉnh về phân cấp và hướng dẫn trình tự, thủ tục chuyển đổi vị trí công tác, Ủy ban nhân dân huyện kịp thời ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 12/01/2022 về việc chuyển đổi vị trí công tác của CBCC, viên chức năm 2022.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn rà soát, đề xuất danh sách cụ thể công chức, viên chức đủ điều kiện phải chuyển đổi vị trí công tác; thông báo công khai cho tất cả công chức, viên chức được biết trước khi quyết định chuyển đổi. Dựa trên kết quả đề xuất chuyển đổi vị trí công tác của các cơ quan, đơn vị, UBND huyện tổ chức họp để thảo luận, thống nhất danh sách các vị trí công tác thuộc lĩnh vực, ngành nghề định kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác trên địa bàn huyện, sau đó ban hành quyết định điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức đủ điều kiện để chuyển đổi vị trí công tác. Qua rà soát, đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với đối với 17 trường hợp, trong đó có 13 trường hợp là viên chức kế toán các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện và 04 trường hợp là công chức cấp xã.

- Số người bị xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác: không.

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

a. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý

- Triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan Nhà nước huyện Đắk Hà giai đoạn 2021-2025³.

- Tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng và phát triển các nền tảng chính quyền điện tử phù hợp với Kiến trúc chính quyền điện tử 2.0 và cập nhật theo hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương và của tỉnh. Đồng thời, tổ chức triển khai có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT Ioffice và hợp

³ Kế hoạch số 98/KH-UBND, ngày 28/4/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Đắk Hà giai đoạn 2021-2025.

thư điện tử công vụ, kết quả: đến nay đã có 100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện sử dụng ứng dụng phần mềm chữ ký số trong gửi, nhận văn bản điện tử; 100% cán bộ, công chức, viên chức đã sử dụng thư điện tử công vụ trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Nâng cấp và hoàn thiện hệ thống giao ban trực tuyến đa phương tiện đảm bảo phát huy hiệu quả hệ thống giao ban trực tuyến đa phương tiện trong việc tham gia họp trực tuyến với tỉnh và tổ chức các cuộc họp trực tuyến của các ngành và cấp xã. Triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn thông tin; thường xuyên rà soát, đánh giá việc thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho các hệ thống thông tin thuộc trách nhiệm quản lý để kịp thời khắc phục các lỗ hổng, nguy cơ mất an toàn thông tin, cơ sở dữ liệu. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả mạng thông tin điện tử hành chính. Tiếp tục phát triển, hoàn thiện các ứng dụng, dịch vụ nội bộ: Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, Hệ thống phần mềm cơ sở phục vụ công tác chuyên ngành, công tác chỉ đạo điều hành; Trục liên thông văn bản quốc gia.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin, trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng. Nâng cao hiệu quả sử dụng Trang thông tin điện tử của huyện; công bố danh mục các dịch vụ hành chính công trên mạng thông tin điện tử hành chính của các cơ quan nhà nước trên Internet.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch duy trì, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO TCVN 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện.

b. Thực hiện nghiêm túc việc chi trả tiền lương qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay trên địa bàn huyện đã thực hiện chi trả lương qua tài khoản mở tại các ngân hàng trên địa bàn cho 74/74 đơn vị dự toán thuộc huyện thực hiện việc thanh toán trả lương qua tài khoản, đạt 100% (*Khối phòng ban, đơn vị (Quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể huyện) là 19 đơn vị; Khối các đơn vị sự nghiệp là 44 đơn vị (trong đó, có 38 đơn vị trường học, 06 đơn vị khác) và Khối xã, thị trấn: 11 đơn vị*).

2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn: Nội dung này dự kiến sẽ thực hiện vào quý IV/2022, sau khi UBND tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch về thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022, đồng thời sau khi có các văn bản hướng dẫn thực hiện của Thanh tra tỉnh. Trên cơ sở đó, UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức năm 2022 theo quy định của pháp luật về PCTN và chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: không.

3.2. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra

- Từ đầu năm đến nay, UBND huyện đã ban hành Kết luận thanh tra 04 cuộc tại 04 đơn vị⁴. Qua thanh tra, tuy chưa phát hiện trường hợp tổ chức, cá nhân nào có hành vi tham nhũng, tiêu cực nhưng đã phát hiện 01 đơn vị có sai phạm, đã kiến nghị xử lý thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.260.000 đồng (*ba triệu hai trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn*)⁵. Kết quả đến nay, đơn vị có sai phạm đã thực hiện nộp vào NSNN số tiền 3.260.000 đồng theo các Kết luận thanh tra, Quyết định xử lý, thu hồi tiền nộp NSNN.

- Hiện nay, đang chỉ đạo tổ chức thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật về công tác Tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí; quản lý sử dụng tài sản công tại 01 đơn vị theo Kế hoạch thanh tra năm 2022 đã được phê duyệt⁶.

3.3. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: không.

3.4. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: không.

3.5. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: không.

3.6. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: không.

4. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: không.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

- Phát huy vai trò trách nhiệm của toàn xã hội, luôn lấy ý kiến phản ánh của quần chúng Nhân dân để tiếp nhận, xem xét, kiểm tra các hành vi phiền hà, sách nhiễu, tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, giải quyết công việc.

- Chỉ đạo Thanh tra huyện; Phòng Tư pháp; Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện thường xuyên phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội huyện, ngành chức năng tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp

⁴ UBND xã Đăk Ui; UBND xã Đăk Hring; Trường Mầm non Sơn Ca và Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Ngọc Wang.

⁵ UBND xã Đăk Ui.

⁶ UBND xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

luật về phòng, chống tham nhũng bằng các hình thức thích hợp, hiệu quả; tiếp tục mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN từ đó góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

6. Hợp tác quốc tế về PCTN: không.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

1.1. Ưu điểm

Nhìn chung, công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được quan tâm, tăng cường, chỉ đạo thực hiện thường xuyên. Chính quyền các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm nâng cao ý thức, tinh thần, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác đấu tranh phòng ngừa tham nhũng. Công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử được tăng cường, đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, đơn vị trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Bên cạnh đó hoạt động của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được công khai, minh bạch bằng nhiều hình thức, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, Nhân dân giám sát và tham gia quản lý; các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập và báo cáo đúng quy định.

1.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a. Những tồn tại, hạn chế

- Hoạt động công khai, minh bạch tuy đã được triển khai thực hiện song có lúc chưa thường xuyên, kịp thời.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng thời gian qua đã được quan tâm, tăng cường và đẩy mạnh thực hiện nhưng có lúc, có nơi chưa đồng đều, chưa sâu rộng.

- Các hoạt động như tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về PCTN cho đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu chưa được tổ chức thường xuyên.

b. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- **Nguyên nhân chủ quan:** Đội ngũ làm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở một số đơn vị, nhất là các xã, thị trấn còn hạn chế về kỹ năng, kinh nghiệm nên việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa có nhiều hình thức sinh động, thiết thực truyền cảm hứng cho các đối tượng nghe trên địa bàn phụ trách.

- Nguyên nhân khách quan:

+ Một bộ phận Nhân dân, nhất là những nơi điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn có những hạn chế nhất định dẫn đến khả năng nắm bắt, tiếp thu những nội dung quy định của pháp luật về đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong các buổi tuyên truyền chưa cao.

+ Những tháng đầu năm, do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 còn nhiều diễn biến phức tạp nên công tác tổ chức tập huấn do ngành cấp trên phối hợp với UBND huyện tổ chức còn có những hạn chế nhất định.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

2.1. Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới: Tình hình tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện từ đầu năm đến nay chưa phát hiện có vụ việc tham nhũng nào. Tuy nhiên, dự báo trong thời gian đến số vụ việc tham nhũng, tiêu cực vẫn có thể phát sinh, nhất là những lĩnh vực nhạy cảm, dễ nảy sinh hành vi tiêu cực như đất đai, mua sắm tài sản, đầu tư xây dựng,...

2.2. Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng, tiêu cực dễ xảy ra nhiều trong thời gian tới cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh, gồm: Tài chính - ngân sách, lĩnh vực đất đai, mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, bồi thường - giải phóng mặt bằng,...

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PCTN 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Gắn công tác phòng, chống tham nhũng với việc "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*"; Nghị quyết Trung ương 4 (*Khóa XII*) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn suy thoái đầy lùi về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận của xã hội. Tiếp tục tập trung tuyên truyền, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị Số: 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; ... quan tâm công tác khen thưởng người có thành tích và bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng (*nếu có*).

2. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; thực hiện nghiêm các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; đẩy mạnh hơn nữa việc phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tập trung kiểm tra, thanh tra đối với một số lĩnh vực trọng điểm, như quản lý, sử dụng đất đai, khai thác khoáng sản; đầu tư, mua sắm công; thu, chi ngân sách; quản lý tài sản công; công tác cán bộ; tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước và doanh nghiệp sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong việc chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Tổ chức thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thực hiện công khai kết luận thanh tra; tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý về thanh tra gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

5. Quan tâm thực hiện các giải pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện theo kế hoạch đã ban hành; tăng cường phối hợp với các cơ quan tổ tụng trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng theo yêu cầu tại Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc hội nâng tỷ lệ phát hiện, điều tra án tham nhũng. Nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử án hình sự nói chung và án tham nhũng nói riêng đảm bảo khách quan, trung thực và đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật không làm oan người vô tội, không để lọt tội phạm.

6. Phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên trong công tác giám sát và phản biện xã hội để phát hiện các hành vi tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng như xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, ngân hàng, tín dụng...

7. Tuyên truyền giáo dục cho cán bộ công chức và Nhân dân nhận diện được các hành vi tham nhũng, có thái độ căm ghét và tinh thần đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tạo ra môi trường xã hội tẩy chay các hành vi tham nhũng. Từ đó, khuyến khích quần chúng nhân dân và báo chí tham gia vào cuộc đấu tranh; Kiên quyết xử lý nghiêm minh những hành vi trù dập người tố cáo.

Trên đây là Báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà về kết quả công tác PCTN 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Thanh tra huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT, TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Tiến